

Số: 06/BC-BKTNS

Hậu Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh
tại Kỳ họp thứ Sáu Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang
Khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Chuẩn bị cho Kỳ họp thứ Sáu Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Khóa X, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh Hậu Giang, Ban Kinh tế - Ngân sách (KTNS) HĐND tỉnh đã tổ chức họp Ban vào ngày 04/4/2022 để thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua.

Tại buổi thẩm tra, thành viên Ban KTNS, lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh và các ngành có liên quan đã có nhiều ý kiến đóng góp về nội dung, thể thức của dự thảo nghị quyết, các thành viên Ban căn cứ các quy định của pháp luật trao đổi, thảo luận và được cơ quan soạn thảo, tiếp thu, chỉnh lý và trình tại kỳ họp.

Qua thẩm tra Ban KTNS xin báo cáo HĐND tỉnh như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 1) và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 vốn ngân sách địa phương (lần 1)

Về cơ sở pháp lý: Các dự thảo nghị quyết được xây dựng phù hợp thẩm quyền ban hành theo Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (lần 1) (Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1)) và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 vốn ngân sách địa phương (lần 1). Tuy nhiên, Ban xin báo cáo một số vấn đề sau:

Về nguyên tắc và điều kiện bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm phải phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn được phê duyệt và dự án được bố trí vốn kế hoạch hằng năm phải có trong kế hoạch trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công.

Do đó, trên cơ sở các nguồn tăng thu ngân sách tỉnh Hậu Giang năm 2021 sau khi thực hiện trích bổ sung quỹ dự trữ tài chính; trích lập cải cách tiền lương theo quy định; bù đắp hụt thu năm 2021 cho các huyện, thị xã, thành phố; bố trí thực hiện các nhiệm vụ chi năm 2021. Số vốn còn lại bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022 là

161.735 triệu đồng. Trong đó, bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất là 20.000 triệu đồng; bố trí vốn đối ứng NGO là 2.678 triệu đồng; vốn chuẩn bị đầu tư các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 là 1.168 triệu đồng; vốn thu hồi ứng trước là 12.662 triệu đồng; vốn thực hiện dự án là 125.227 triệu đồng.

Đồng thời, Ban thống nhất điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2022 đã được bố trí đầu năm, với số vốn là 66.000 triệu đồng. Trong đó, điều chỉnh nội bộ trong các ngành, lĩnh vực là 49.000 triệu đồng; điều chỉnh tăng, giảm giữa các ngành, lĩnh vực là 17.000 triệu đồng.

Qua thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách lưu ý một số vấn đề để đại biểu quan tâm thảo luận, xem xét quyết định:

Nhiều dự án đầu tư công sử dụng các nguồn tạm ứng, ứng trước qua các năm chậm được bố trí thu hồi và chậm bố trí thanh toán nợ đọng cho các dự án hoàn thành. Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm kết luận, kiến nghị qua kiểm toán, chỉ đạo đơn vị, ngành chuyên môn rà soát đối chiếu, xác định chính xác danh mục các dự án nợ đọng trình cấp có thẩm quyền bố trí vốn thanh toán dứt điểm.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc quản lý dự án, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công đảm bảo theo quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, các văn bản chỉ đạo, điều hành về lĩnh vực đầu tư công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Xem xét trách nhiệm của các chủ đầu tư để phát sinh nợ đọng, chậm báo cáo xử lý nợ đọng đối với các dự án được giao quản lý; đối với số vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn ngân sách địa phương còn lại chưa bố trí là 1.595.620 triệu đồng. Vấn đề này, Ban Kinh tế - Ngân sách đã có đề nghị UBND tỉnh sớm trình HĐND tỉnh bố trí hết số vốn còn lại trong thời gian sớm nhất, đồng thời báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định (tại Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách số 71/BC-HĐND ngày 02/12/2021), tuy nhiên đến kỳ họp này UBND tỉnh chưa trình bố trí là chưa phù hợp tại khoản 2 Điều 62 của Luật Đầu tư công quy định: *“Căn cứ nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn mới và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương, bao gồm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục, mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh và mức vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới, gửi báo cáo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ”*; tại khoản 5 Điều 62 quy định: *“Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn, Ủy ban nhân dân cùng cấp giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các đơn vị thực hiện, bao gồm tổng mức vốn, danh mục chương trình, dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án”*. Trách nhiệm này không thuộc về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Tại kỳ họp này, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân

tỉnh kiên quyết chỉ đạo xây dựng danh mục, mức vốn bố trí dứt điểm cho các dự án trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

Đối với dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp này Ban cơ bản thống nhất trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và ban hành nghị quyết.

2. Dự thảo Nghị quyết về cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022

Về cơ sở pháp lý: Dự thảo nghị quyết được xây dựng phù hợp về thẩm quyền ban hành theo pháp luật hiện hành.

Qua Báo cáo kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, tình hình giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và công tác giải ngân vốn đầu tư công quý I năm 2022. Ban KTNS đánh giá công tác điều hành linh hoạt, quyết liệt của UBND tỉnh trong thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép “vừa phòng, chống dịch Covid-19; vừa phát triển kinh tế - xã hội”, sự nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư trong thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021. Tính đến ngày 31/01/2022, giá trị giải ngân đạt 2.702,300/2.925,075 tỷ đồng, đạt 92,38% kế hoạch được giao, cao hơn 2,23% so với cùng kỳ (năm 2020 đạt 90,15%).

Theo khoản 1 Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm sau trong các trường hợp sau: “.....*Dự án bị ảnh hưởng tiến độ do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh,.....*”. Do đó, Ban nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết về cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách địa phương năm 2021 sang năm 2022, với **tổng số vốn là 21.755 triệu đồng**, cụ thể như sau:

- Cân đối ngân sách: 5.739 triệu đồng;
- Xổ số kiến thiết: 9.425 triệu đồng;
- Thu vượt tiền sử dụng đất năm 2020: 3.529 triệu đồng;
- Thu vượt xổ số kiến thiết năm 2020: 772 triệu đồng;
- Nguồn vốn ứng trước nhà đầu tư năm 2021: 2.290 triệu đồng.

Tuy nhiên, Ban KTNS lưu ý một số nội dung sau:

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư phối hợp Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, huyện đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng trong triển khai thực hiện các công trình, dự án đã được phê duyệt; tiếp tục chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu rà soát cắt giảm điều chỉnh vốn đối với các dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân sang các công trình, dự án khác có khối lượng thực hiện và giải ngân tốt, chưa được bố trí đủ vốn, với quyết tâm thực hiện giải ngân hết số vốn đầu tư công năm 2021 được kéo dài sang năm 2022.

Đồng thời, chỉ đạo kiên quyết 15 nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong năm 2022 và những năm tiếp theo, nhằm khắc phục 6 tồn tại cốt lõi được đánh giá tại Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 28/3/2022 về kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, tình hình giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và công tác giải ngân vốn đầu tư công quý I năm 2022.

Đối với các danh mục dự án không triển khai thực hiện được UBND tỉnh thông qua trước đây (tại Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh), Ban đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo đơn vị, ngành chuyên môn thực hiện quy trình về đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định pháp luật hiện hành về đầu tư công.

Ban cơ bản thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết tại kỳ họp này, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và ban hành nghị quyết.

3. Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 927 (đoạn từ xã Phương Bình đến thị trấn Cây Dương)

Về cơ sở pháp lý: Đây là dự án nhóm B thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Dự án nâng cấp, mở rộng Đường tỉnh 927 (đoạn từ xã Phương Bình đến thị trấn Cây Dương) được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/10/2019 và được điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn dự án tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, theo đó Dự án có tổng mức đầu tư là 97.333 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương. Trong đó ngân sách trung ương là 96.333 triệu đồng.

Tuy nhiên, đến năm 2021 mới được trung ương phân bổ vốn nên khi triển khai thực hiện thì chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tăng. Cụ thể giá đất năm 2021 tăng gần 02 lần so với năm 2019 làm tăng chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Do vậy, nhằm thực hiện hoàn thành dự án trong tổng mức đầu tư được phê duyệt, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất việc điều chỉnh quy mô dự án, cụ thể như sau: Đường giao thông và các công ngang đường. Chiều dài tuyến: 10 km, mặt đường rộng 6,5m. Trong đó, bề rộng mặt đường xe chạy: 5,5m, bề rộng lề $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$, loại mặt đường: Cấp cao A2”.

Việc điều chỉnh quy mô dự án không thực hiện xây dựng 04 cầu giao thông trên tuyến theo quyết định chủ trương đầu tư ban đầu nhằm bảo đảm đủ nguồn vốn thực hiện hoàn thành dự án. Ban đề nghị trong quá trình thực hiện dự án UBND tỉnh sớm ưu tiên bố trí nguồn vốn để đầu tư xây dựng các cầu trên tuyến nhằm đảm bảo tính đồng bộ của dự án, đồng thời phát huy, khai thác hiệu quả trong lưu thông và vận chuyển hàng hóa khi tuyến đường được đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu

tư, ngành chuyên môn cập nhật đầy đủ, chính xác các thông tin, quy trình, thủ tục của dự án báo cáo xin ý kiến kịp thời về Bộ, ngành trung ương đảm bảo các cơ sở pháp lý theo quy định trong tổ chức, triển khai thực hiện dự án.

Ban thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và ban hành nghị quyết.

4. Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022 (lần 1)

Về cơ sở pháp lý: Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh là phù hợp về thẩm quyền ban hành văn bản.

Qua thẩm tra, Ban nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022 (lần 1), cụ thể như sau: Thống nhất **sửa đổi 04** công trình, dự án với tổng diện tích 33,024ha (trong đó: 03 công trình, dự án (dưới 10ha) với tổng diện tích 16,654ha; 01 công trình, dự án (trên 10ha) với diện tích 16,37ha); **bổ sung 21** công trình, dự án trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố với tổng diện tích 76,74ha (diện tích lúa tăng 6,062 ha; diện tích đất khác tăng 0,812 ha, giảm 7,71 ha).

Tuy nhiên, Ban KTNS lưu ý một số nội dung sau:

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt công tác rà soát xác định chính xác vị trí, địa điểm thực hiện, diện tích, tên gọi,... nhằm hạn chế việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các công trình, dự án. Nội dung này, Ban Kinh tế - Ngân sách đã nhiều lần đề cập tại các báo cáo thẩm tra các kỳ họp HĐND tỉnh.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định đối với dự án được điều chỉnh tăng diện tích chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa **trên 10ha** được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013.

- Đối với các công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (ngân sách địa phương) đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương có liên quan cân đối, bố trí vốn theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chuyên môn rà soát và có báo cáo kết quả triển khai các danh mục dự án cần thu hồi đất đã được HĐND tỉnh thông qua, báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Về dự thảo nghị quyết Ban cơ bản thống nhất, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và ban hành nghị quyết.

5. Dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) trích lại cho đơn vị thu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Cơ sở pháp lý: Nghị quyết được xây dựng trình Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp với thẩm quyền được quy định tại Luật Phí và lệ phí năm 2015 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi thành. Dự thảo nghị quyết được xây dựng theo quy trình soạn thảo ban hành văn bản quy phạm pháp luật rút gọn.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc xác định mức thu phí, lệ phí bảo đảm theo nguyên tắc được quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Phí, lệ phí và các yêu cầu cần đảm bảo khi xây dựng mức thu phí, lệ phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019. Danh mục, mức thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăm (%) trích lại cho đơn vị thu trong dự thảo nghị quyết trên cơ sở kế thừa danh mục, mức thu, tỷ lệ trích lại cho đơn vị thu đã và đang thực hiện trên địa bàn, vẫn còn phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, có tham khảo, so sánh với mức thu phí, lệ phí của trung ương, các địa phương lân cận nhằm bảo đảm sự tương đồng, hài hòa mức thu giữa trung ương và các địa phương với nhau. Ban thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và ban hành nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. *[Signature]*

**TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Đặng Cao Trí